TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 - AN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 227/2026/DS-ST
Ngày 22 tháng 7 năm 2026
V/v tranh chấp "Hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - AN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Thế Văn

Hội thẩm nhân dân: bà Ngô Thị Ngọc Cúc, bà Nguyễn Thị Hồng Nhuỵ

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Kim Nhuần - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9 – An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9- An Giang*:* Ông Hồ Duy Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 - An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 173/2026/TLST–DS ngày 26 tháng 02 năm 2026 về việc "Tranh chấp về hợp đồng tín dụng" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 407/2026/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 6 năm 2026 và quyết định hoãn phiên toà số 344/2026/QĐST-DS ngày 05 tháng 7 năm 2026, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân Hàng TMCP V (V1). Địa chỉ trụ sở: Tòa VPBank Tower, số H L, phường Đ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Ngô Chí D: Ông Đỗ Thành T, Chức vụ: Phó Giám đốc Trung tâm xử lý nợ khách hàng cá nhân (Văn bản ủy quyền số 50/2025/UQN-CTQT ngày 07/11/2025).

Người đại diện theo ủy quyền của ông Đỗ Thành T (Theo Giấy ủy quyền số 43145/2025/UQ-VPB ngày 15/12/2025):

- Bà Lê Trần Xuân Đ, sinh năm 2001 - Chuyên viên Xử lý nợ.

- Ông Nguyễn Hoàng T1 – Trưởng phòng Xử lý nợ.

Cùng địa chỉ: Tầng D, số A - A T, phường L, tỉnh An Giang.

Bị đơn: Ông Nguyễn Duy K, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Đường Số A khu S, khóm B, phường B, tỉnh An Giang.

(Đại diện nguyên đơn có đơn xin vắng mặt, bị đơn vắng mặt tại phiên toà)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, bà Lê Trần Xuân Đ trình bày:

Ngân hàng thương mại cổ phần V và ông Nguyễn Duy K ký kết Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 09/9/2024 với số tiền 700.000.000 đồng, giải ngân vào ngày 17/9/2024, thời gian vay 57 tháng, mục đích vay tiêu dùng cá nhân;

Quá trình thực hiện hợp đồng,ông Nguyễn Duy K thanh toán được số tiền 213.890.055 đồng (Trong đó: nợ gốc 71.753.303 đồng, nợ lãi 142.136.752 đồng). Đến ngày 18/8/2025 ông K vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Do đó, Ngân hàng yêu cầu ông K có trách nhiệm thanh toán một lần tổng số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 12/12/2025 là 698.156.949 đồng và tính lãi tiếp theo từ ngày 13/12/2025 theo hợp đồng đã ký kết.

Tại phiên tòa, đại diện uỷ quyền của nguyên đơn có đơn xin vắng mặt, gửi bản tự khai yêu cầu ông Nguyễn Duy K trả tiền vốn, lãi tổng cộng 881.939.986 đồng (nợ gốc 628.246.697 đồng, lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm 22/7/2026 là 253.693.289 đồng) và tiếp tục tính lãi tiếp theo từ ngày 22/7/2026 theo hợp đồng đã ký kết cho đến khi ông K thanh toán xong.

Bị đơn Nguyễn Duy K trong suốt quá trình tố tụng, toà án đã triệu tập hợp lệ nhưng ông K vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Tòa án không ghi nhận ý kiến về nội dung khởi kiện của Ngân hàng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9- An Giang phát biểu quan điểm:

Hội đồng xét xử; Thư ký Tòa án đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về trình tự, thủ tục xét xử sơ thẩm. Về thời hạn chuẩn bị xét xử thực hiện đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 203 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng: nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng. Buộc bị đơn ông Nguyễn Duy K trả cho Ngân hàng tổng số tiền 881.939.986 đồng (nợ

gốc 628.246.697 đồng, lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm 22/7/2026 là 253.693.289 đồng) theo kết Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 09/9/2024. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, ông K còn phải tiếp tục thanh toán lãi phát sinh cho đến khi thanh toán xong toàn bộ nghĩa vụ theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn là ngân hàng khởi kiện bị đơn có nơi cư trú tại phường L, tỉnh An Giang về số tiền vay nên xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp hợp đồng tín dụng và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 9 - An Giang theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn ông Nguyễn Duy K đã được triệu tập hợp lệ phiên tòa lần thứ hai nhưng đều vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông K theo quy định tại khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung:

[2.1] Hội đồng xét xử xét thấy: Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 09/9/2024 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần V và ông Nguyễn Duy K được xác lập trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận, có nội dung và hình thức phù hợp với quy định tại Điều 117, Điều 119 Bộ luật Dân sự nên làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên theo quy định tại các Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015.

[2.2] Trong quá trình thực hiện hợp đồng, phía ông K đã không thực hiện nghĩa vụ trả vốn, lãi suất đúng hạn là vi phạm nghĩa vụ của bên vay. Do đó, việc Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông K trả tổng số tiền 881.939.986 đồng (nợ gốc 628.246.697 đồng, lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm 22/7/2026 là 253.693.289 đồng) là có căn cứ, phù hợp với quy định tại các Điều 101, Điều 103 Luật các tổ chức tín dụng năm 2024 nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.3] Về tiền lãi, ông K không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nên ngân hàng tính lãi quá hạn là 150% lãi suất trong hạn từ ngày 18/8/2025 đến ngày 22/7/2026 với mức lãi được điều chỉnh định kỳ tương ứng với số tiền vốn còn lại chưa trả. Như vậy, ông K có nghĩa vụ trả tiền vốn và lãi cho Ngân hàng tổng cộng: 628.246.697 đồng + 14.215.115 đồng + 253.693.289 đồng = 881.939.986 đồng.

[2.4] Về án phí: Ông Nguyễn Duy K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; Ngân hàng thương mại cổ phần V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 3 Điều 26, Điều 35, khoản 2 Điều 92, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 85, Điều 86, Điều 144, Khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 273 và Điều 278 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

- Điều 116, Điều 463 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Khoản 2 Điều 100, Điều 103 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024;

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần V.

Buộc ông Nguyễn Duy K có nghĩa vụ trả Ngân hàng thương mại cổ phần V tiền vốn vay 628.246.697 đồng, lãi trong hạn 14.215.115 đồng, lãi quá hạn 253.693.289 đồng; tổng cộng 881.939.986 đồng (T2 trăm tám mươi mốt triệu, chín trăm ba mươi chín nghìn, chín trăm tám mươi sáu đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (22/7/2026) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thanh toán theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 09/9/2024.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông Nguyễn Duy K phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết

định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Duy K phải chịu 38.458.000 đồng (Ba mươi tám triệu, bốn trăm năm mươi tám nghìn đồng) phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần V tiền tạm ứng án phí 15.963.000 đồng (mười lăm triệu, chín trăm sáu mươi ba nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 300813 ngày 30/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh An Giang.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND khu vực 9-AG;
- Phòng THADS khu vực 9-AG;
- Văn phòng;
- Lưu hồ sơ ./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Thế Văn